

*Từ Sơn, ngày 22 tháng 12 năm 2020*

Số: 11/2020/QĐST-KDTM

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ và Điều 212 và Điều 213 của bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14/12/2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 26/2020/TLST-KDTM ngày 23/11/2020.

**XÉT THẤY**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP CT Việt Nam

Địa chỉ: Số 108 THĐ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Đức Th – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền Bà Đỗ Thị Hồng L– Chức vụ: Phó giám đốc Ngân hàng TMCP CT Việt Nam, Chi nhánh Tiên Sơn; Địa chỉ: Phường ĐN, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Bà Hoàng Thị H, sinh năm 1975;

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị Phương O, sinh 1999;

Cùng trú tại: Thôn HM, xã HM, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**Về nghĩa vụ trả nợ:**

Bà Hoàng Thị H có nghĩa vụ trả Ngân hàng TMCP CT Việt Nam (Ngân hàng) tổng số tiền tính đến hết ngày 12/12/2020 là 775.544.038 đồng (Bảy trăm bảy mươi lăm triệu, năm trăm bốn mươi bốn nghìn, không trăm ba mươi tám đồng), trong đó nợ gốc là 685.061.515 đồng (Sáu trăm tám mươi lăm triệu,

không trăm sáu mươi một nghìn, năm trăm mười lăm đồng), lãi trong hạn là 80.854.107 đồng (Tám mươi triệu, tám trăm năm mươi bốn nghìn, một trăm linh bảy đồng), lãi quá hạn là 9.628.416 đồng (Chín triệu, sáu trăm hai mươi tám nghìn, bốn trăm mười sáu đồng).

Ngoài ra bà Hoàng Thị H phải chịu lãi suất trên dư nợ gốc theo hợp đồng cho vay số 01/2018-HĐCVHM/NHCT284-HIEN, ngày 28/08/2018 kể từ ngày 13/12/2020 cho đến khi tất toán xong các khoản nợ.

Thời hạn thanh toán như sau:

Ngày 31/12/2020 bà H trả cho Ngân hàng 10.000.000 đồng.

Từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/03/2021 bà H trả cho Ngân hàng 50.000.000 đồng.

Từ ngày 01/04/2021 đến ngày 30/6/2021 bà H trả cho Ngân hàng 50.000.000 đồng.

Từ ngày 01/07/2021 đến 30/09/2021 bà H trả cho Ngân hàng toàn bộ số nợ gốc và nợ lãi phát sinh đến thời điểm tất toán khoản nợ.

Trong trường hợp bà Hoàng Thị H vi phạm một trong các nghĩa vụ trên, không thanh toán được nợ cho Ngân hàng TMCP CT Việt Nam thì Ngân hàng TMCP CT Việt Nam được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản đối với tài sản thế chấp theo: Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng số 01/2018/HĐBĐ/NHCT284-HIEN ngày 23/08/2018.

Tài sản đảm bảo cho khoản vay trên là quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất 180, tờ bản đồ số 52, có diện tích 82.4 m<sup>2</sup> (Tám mươi hai phẩy bốn mét vuông). Địa chỉ thửa đất: Thôn HM, xã HM, Thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh; căn cứ theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH 198785 do UBND Thị xã Từ Sơn cấp ngày 19/06/2018 mang tên Hộ bà Hoàng Thị H, Số vào sổ cấp GCN: CH 09151, cùng toàn bộ tài sản gắn liền với đất.

#### **Về án phí, lệ phí Tòa án**

Bà Hoàng Thị H phải chịu 17.510.881 đồng (Mười bảy triệu năm trăm mười nghìn tám trăm tám mươi một đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ngân hàng TMCP CT Việt Nam tự nguyện chi và tự chịu chi phí xem xét thẩm định không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Hoàn trả Ngân hàng TMCP CT Việt Nam 17.000.000 đồng (Mười bảy triệu đồng chẵn.) theo biên án thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án AA/2019/0003823 ngày 18/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và mục 4, 5 điều 1 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- VKSND thị xã Từ Sơn;
- Chi cục THADS thị xã Từ Sơn;
- Các đương sự, lưu

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Sỹ Khả**